UBND HUYỆN DIỄN CHÂU
TRƯỜNG MẦM NON DIỄN YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Diễn Yên, ngày 30 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025
CÔNG KHAI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THU- CHI TÀI CHÍNH

(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường mầm non Diễn Yên

2. Địa chỉ trụ sở

Xóm 6 xã Diễn Yên - huyện Diễn Châu - Tỉnh Nghệ an

Điện thoại: 0916759744

Email: mndienyen.dc@nghean.edu.vn

https://mamnondienyen.dienchau.edu.vn/admin

3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường mầm non công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

**** Sứ mạng:***

Tạo môi trường giáo dục an toàn, trần đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, bình đẳng, vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có đạo đức tôt, giỏi chuyên môn là những người có trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tính cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáp viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

**** Tầm nhìn:***

Một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Là môi trường để đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên rèn luyện, thử thách và cống hiến; học sinh có các kỹ năng cơ bản cần thiết để phục vụ cuộc sống.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về

kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

**** Mục tiêu:***

Ổn định, phát triển, xây dựng đơn vị có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triện cá tính và năng khiếu riêng biệt của từng trẻ.

Giữ vững Trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia mức 1 và kiểm định chất lượng cấp độ 2 theo Thông tư 19/2018/TTBGDĐT.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

5. Quá trình hình thành và phát triển.

Trường được sát nhập từ nhà trẻ và trường mẫu giáo xã Diễn Yên vào tháng 01 năm 1995 với tên gọi "Trường Mầm non Diễn Yên" tháng 01/2010 trường được chuyển đổi thành Trường Mầm non bán công theo quyết định thành lập số 145/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2010. Năm học 2011- 2012 trường được chuyển đổi thành Trường Mầm non công lập tự chủ 1 phần kinh phí theo QĐ số 1002/QĐ-UBND ngày 10/6/2011 của UBND huyện Diễn Châu . Trong quá trình phát triển nhà trường luôn luôn phấn đấu vươn lên với điều kiện cơ sở vật chất nhiều năm còn gặp không ít khó khăn và đã đạt được những thành tích đáng khích lệ trong công tác chăm sóc - giáo dục trẻ.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Trần Thị Thanh Tình

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường mầm non Diễn Yên - huyện Diễn Châu - Tỉnh Nghệ an

Điện thoại: 0916759744

Email: thanhtinhdienyen@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

Quyết định thành lập số 145/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2010. Năm học 2011- 2012 trường được chuyển đổi thành Trường Mầm non công lập tự chủ 1 phần kinh phí theo QĐ số 1002/QĐ-UBND ngày 10/6/2011 của UBND huyện Diễn Châu

Quyết định số 3108/QĐ-UBND ngày 1 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Diễn châu về việc kiện toàn Hội đồng trường Mầm non Diễn Yên nhiệm kỳ 2020-2025

Danh sách thành viên hội đồng trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Bà Trần Thị Thanh Tình	Hiệu trưởng	CT HĐT
2	Bà Phạm Thị Việt Lan	Phó hiệu trưởng	Thành viên
3	Bà Nguyễn Thị Oanh	Phó hiệu trưởng	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga	TTCM tổ 4,5 tuổi	Thành viên
5	Bà Phạm Thị Hòa	TTCM tổ 2,3 tuổi	Thành viên
6	Bà Phạm Thị Thúy	TTND	Thành viên
7	Bà Mai Thị Bình	TBP HC, PV	Thành viên
8	Ông Phạm Hồng Văn	Phó CT UBND xã	Thành viên
9	Ông Trần Đình Vinh	Đại diện CMHS	Thành viên

Quyết định số 2767/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Diễn châu về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý đối với cô Trần Thị Thanh Tình

Quyết định bổ nhiệm số 2815/QĐ-UBND ngày 30/08/2024 của UBND huyện Diễn châu về việc điều động, bổ nhiệm viên chức quản lý đối với cô Phạm Thị Việt Lan

Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022của UBND huyện Diễn châu về việc bổ nhiệm viên chức quản lý đối với cô Nguyễn Thị Oanh

SƠ ĐỒ NHÀ TRƯỜNG*(kèm theo)*

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

stt	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	<TC
	Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên	**49**			**32**	**9**	**4**	**4**
I	**Cán bộ quản lý**	**3**			**3**			
	Hiệu trưởng	1			1			

	Phó hiệu trưởng	2			2			
II	**Giáo viên**	**35**		**0**	**38**			
	Nhà trẻ				6			
	Mẫu giáo				32			
III	**Nhân viên**	**10**			**1**		**1**	
	Nhân viên kế toán	1			1			
	Nhân viên y tế						1	
	Nhân viên nấu ăn	0					4	7
	Bảo vệ	2						2
	Lao công	0						0

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên		
	Số lượng	41	42
	Tỷ lệ	100%	100%

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%

2	Giáo viên		
	Số lượng	41	42
	Tỷ lệ	100%	100%
3	Nhân viên		
	Số lượng	0	1/1
	Tỷ lệ	100%	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Stt	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Ghi chú
1	**Diện tích khu đất xây dựng**	7544 m^2	7544 m^2	
	Điểm trường	1	1	
	Diện tích bình quân mỗi trẻ	12,7m^2	13,9 m^2	
2	**Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng**			
2.1	***Khối phòng GDCS trẻ***			
	Phòng học	20	20	
	Phòng ngủ	0	0	
	Phòng vệ sinh	14	14	
	Phòng khác			
2.2	***Khối phòng phục vụ học tập***			
	Thư viện			
	Phòng thể chất			
	Phòng GD nghệ thuật	1	1	
	Khu đa năng	1	1	
2.3	***Khối phòng tổ chức ăn***			
	Nhà bếp	2	2	

	Nhà kho			
	Phòng khác			
2.4	***Khối phòng hành chính, quản trị***			
	Phòng hiệu trưởng	1	1	
	Phòng Phó hiệu trưởng	2	2	
	Phòng Hành chính quản trị			
	Phòng y tế	1	1	
	Phòng nhân viên			
	Phòng bảo vệ	2	2	
	Phòng họp	1	1	
2.5	***Khối công trình công cộng***			
	Nhà xe giáo viên	2	2	
	Nhà vệ sinh giáo viên	2	2	
3	**Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có**	20 bộ	20 bộ	
4	**Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngoài trời**	10	10	
5	**Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác**			
	- Ti vi	21	21	
	- Máy tính	4	4	
	- Máy in	4	4	
	- Máy Scan	1	1	
	- Máy chiếu			

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở.

- Kết quả tự đánh giá: Trường mầm non Diễn Yên đánh giá kiểm định chất lượng GD

- Tiêu chuẩn 1: Đạt

- Tiêu chuẩn 2: Đạt

- Tiêu chuẩn 3: Đạt

- Tiêu chuẩn 4: Đạt

- Tiêu chuẩn 5: Đạt

2. Kết quả đánh giá và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm.

Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo thu thập các minh chứng theo các tiêu chuẩn theo thông tư số: 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018.

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp tiếp tục đầu tư về mọi mặt và nhà trường thực hiện tốt để đảm bảo các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MẦM NON NĂM HỌC 2024- 2025

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học 2023 - 2024:

stt	Nội dung	Năm học 2024-2025	Ghi chú
1	Tổng số lớp	20	
2	Tổng số trẻ	559	
3	Số trẻ bình quân/lớp	29,8	
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	559	
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	559	
6	Kết quả theo dõi sức khỏe định kỳ (theo dõi biểu đồ và khám sức khoẻ)	Trẻ SDD< 2 %, Trẻ TCBP< 1,6% KSK: Loại A: đạt tỷ lệ: 97,4%, Loại B: đạt tỷ lệ: 2,6%	
7	Kết quả giáo dục trẻ	Tỷ lệ trẻ đạt: NT 93%, MG 97%	

		Trẻ 5 tuổi đạt 100%	
8	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm nom cho trẻ 5 tuổi	Đạt	
9	Số trẻ khuyết tật	0	

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025 *(ước tính)*
1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):	5.862.324.000	6.859.295.000
	- Chi tiền lương và thu nhập, BHXH, BHYT, BHTN	5.464.111.000	6.554.325.000
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	229.370.000	223.026.000
	- Chi khác	125.113.000	91.944.000
2	Quỹ khen thưởng	184.715.999	368.628.000
3	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học (các khoản thu học phí, thỏa thuận bán trú, tiếng anh, CSSKBĐ, VĐTT)	866.757.333	704.000.000
4	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí năm học	193.665.000	459.000.000
5	Số dư quỹ	56.699.000	50.000.000

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn.

Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

2. Thực hiện các kế hoạch, đề án.

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện nghiêm túc.

3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế Công tác xã hội hóa tại nhà trường cũng đã từng bước được nâng cao và có nhiều sự quan tâm đúng mức

Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, hội khuyến học, mặt trận Phường, mạnh thường quân và phụ huynh học sinh hỗ trợ như: Quà thưởng cuối năm, đầu năm, tết trung thu, mùng 1/6 cho các cháu... Nhà trường huy động các bậc phụ huynh để bổ sung tăng cường CSVC và các trang thiết bị cho các nhóm lớp.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Nhà trường đã triển khai đến 100% CBGV thực hiện các văn bản về công nghệ thông tin, chuyển đổi số: Làm tốt công tác rà soát và đầu tư trang thiết bị như bổ sung Camera an ninh, máy tính, nâng cấp đường truyền...

Nhà trường thực hiện các phần mềm về công tác quản lý và công tác chăm só giáo dục trẻ, cập nhật hàng ngày các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ .

100% các lớp thực hiện đánh giá trẻ và soạn bài trên máy tính và duyệt bài soạn trên phần mềm một cách hiệu quả nghiêm túc.

Nhà trường chấp hành nghiêm cử CBGV tham gia các lớp tập huấn về công nghệ thông tin do Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT phát động: Tổng số là 5 lượt người tham gia tập huấn các phần mềm.

Bộ phận tài chính thực hiện thu tiền ăn, học trên app, cập nhật đầy đủ các hoạt động trong nhà trường đáp ứng công tác chuyển đổi số do các cấp chỉ đạo một cách nghiêm túc, có hiệu quả.

Nhà trường tích cực tập huấn phần mềm chữ ký số và hồ sơ điện tử. Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện nghiêm phần mềm chữ ký số.

4. Công tác truyền thông.

Nhà trường rất coi trọng công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình điều đó được thể hiện cụ thể như: Xây dựng kế hoạch truyền thông, triển khai công tác tuyên tuyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ với cha mẹ trẻ và cộng đồng.

Nhà trường xây dựng nội dung tuyên truyền được thể hiện trong chương trình của năm học, qua từng học kỳ, qua kế hoạch hoạt động tháng, phù hợp, linh hoạt với nhu cầu và tình hình thực tế của địa phương, điều kiện của nhà trường.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua mạng xã hội (Facbook, zalo, Website) nhà trường.

5. Kết quả thi đua

- Chi bộ đạt chi bộ hoàn nhiệm vụ

- Nhà trường:

- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Chi đoàn: HTXSNV

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MẦM NON NĂM HỌC 2024 – 2025

Thông tin về kế hoạch thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học 2024 - 2025:

1. Kế hoạch hoạt động tuyển sinh. *(có phụ lục kèm theo).*
2. Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục: *(có phụ lục kèm theo).*
3. Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội: *(có phụ lục kèm theo)*
4. Thực đơn hằng ngày của trẻ em: *(có phụ lục kèm theo).*
5. Các dịch vụ giáo dục mầm non theo quy định *(có phụ lục kèm theo).*

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT (để b.c);
- Đăng Website;
- Lưu HS.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÙNG CHÂU TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG MẦM NON DIỄN YÊN

Trần Thị Thanh Tình